

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN D  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HSST  
Ngày 03 - 03 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc;
2. Ông Đào Duy Trâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh L.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh L tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh L. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với:

*1. Bị cáo:* Võ Văn H; sinh ngày 12 tháng 11 năm 1986 tại L; nơi ĐKNKTT và cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn D, huyện D, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh T và bà Trần Thị K; có vợ là Trần Thị Thanh H (H’); có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*2. Bị hại:* Bà Ka E; sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện D, tỉnh L. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/10/2020, khi Võ Văn H đi bộ mua đồ ăn về gần đến nhà thì nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 93F1-247.86 dựng sát vườn cà phê bên cạnh đường liên xã, thuộc khu vực giáp ranh giữa Thôn A, xã B với Tổ dân phố M, thị trấn D. Quan sát thấy không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền. H lén lút dắt xe mô tô trên về nhà tại Tổ 19, thị trấn D (cách đó khoảng 50m) và giấu xe trong phòng ngủ rồi đi tìm nơi để tiêu thụ tài sản.

Sau khi phát hiện xe mô tô của mình bị mất trộm, bà Ka E đã làm đơn trình báo cơ quan Công an. Quá trình truy tìm cơ quan Công an tìm thấy xe mô tô đang cất giấu trong phòng ngủ nhà của H. Đến tối cùng ngày, H được gia đình động viên nên đã ra đầu thú tại Công an thị trấn D.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 176/KL- HĐĐG ngày 03/11/2020 của Hội đồng định giá huyện D đã xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát 93F1 – 247.86 có trị giá 14.117.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CTr-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, có thái độ ăn năn hối cải, cam kết không tái phạm và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Bị hại bà Ka E khai đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bồi thường và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định bị cáo Võ Văn H đã phạm tội trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan Điều tra Công an huyện D, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện D trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều hợp pháp.

[2] Kết quả điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa có căn cứ xác định: Vì động cơ vụ lợi nên vào khoảng 11 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2020, bị cáo Võ Văn H đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng biển kiểm soát 93F1 – 247.86 có trị giá 14.117.000 đồng của bà Ka E tại thôn A, xã B, huyện D, tỉnh L. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị phát hiện đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi của bị cáo đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hiện nay tệ nạn trộm cắp có chiều hướng gia tăng, gây tâm lý bất an trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất, kinh doanh tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bản thân bị cáo, đồng thời cảnh tỉnh các đối tượng khác để phục vụ công tác phòng, chống tội phạm của địa phương. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã nêu ở trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- TAND Tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND huyện D;
- CQ Điều tra Công an huyện D;
- CQ Thi hành án hình sự Công an huyện D;
- Nhà tạm giữ Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Sở Tư pháp L;
- Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Văn Sỹ**